

BẢNG ĐIỂM SINH VIÊN

Học phần : 0672014 - Cơ lý thuyết 1

STC : 2(30,0,0,0,0,0)

Lần thi : 2

Lớp :

Năm học : 2013-2014

Học kỳ : 1

STT	Họ và tên		MSSV	Ngày sinh	Điểm thi		Điểm TKHP	Ghi chú
					Giữa học kỳ	Cuối học kỳ		
1	Lê Minh	Thiện	3672050579	10/05/1993	,00	,00	,00	CT
2	Nguyễn Thanh	Định	3771040520	12/12/1995	3,00	,00	,90	CT
3	Võ Kế	Tứ	3771040533	01/09/1994	2,00	,50	1,00	
4	Trần Hoàng	Định	3771040552	28/11/1995	7,00	3,00	4,20	
5	Trần Văn	Bảo	3771040601	01/12/1995	3,00	,50	1,30	
6	Lượng Phú	Thành	3771040631	10/04/1994	3,00	,00	,90	
7	Dương Thành	An	3771040690	01/01/1995	4,00	8,00	6,80	
8	Nguyễn Minh	Trí	3771040700	20/11/1995	3,00	1,50	2,00	
9	Nguyễn Văn	Hậu	3771040717	25/10/1995	2,00	1,00	1,30	
10	Hoàng Ngọc	Phi	3771040752	19/05/1994	7,00	,00	2,10	
11	Nguyễn Thanh	Duy	3771040754	07/11/1995	3,00	,00	,90	
12	Phạm Hữu	Tú	3771040756	30/10/1994	,00	,00	,00	CT
13	Trịnh Xuân	Hợp	3771040971	15/05/1995	7,00	,00	2,10	
14	Đình Đức	Nghĩa	3771041198	22/12/1995	8,00	,00	2,40	
15	Nguyễn Khánh	Dân	3771041248	16/11/1995	2,00	,00	,60	
16	Đỗ Ngọc	Tiên	3771041326	10/06/1993	3,00	,00	,90	
17	Nguyễn Trần	Trin	3771041352	28/10/1995	3,00	,00	,90	
18	Bùi Viết	Thế	3771041372	02/10/1995	4,00	,00	1,20	
19	Huỳnh Khương Hữu	Trung	3771041393	21/07/1995	2,00	,00	,60	
20	Nguyễn Xuân	Thành	3771041423	15/05/1989	4,00	2,00	2,60	
21	Lê Trần Tấn	Lực	3771050874	09/02/1994	3,00	1,50	2,00	

Tổng số : SV

TP. Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 04 năm 2014

Người lập bảng điểm
(Họ tên và chữ ký)

Phòng Quản Lý Đào Tạo
(Họ tên và chữ ký)